

Số:370/QĐ-TTYT

Tam Nông, ngày 12 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Khung nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh
để cấp Giấy phép hành nghề Bác sĩ đa khoa

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh của Quốc hội Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 15/2023/QH15 ngày 31 tháng 12 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT về việc quy định một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BYT ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sĩ y khoa;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Khung nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp giấy phép hành nghề Bác sĩ đa khoa” tại Trung tâm Y tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng Phòng Kế hoạch nghiệp vụ - Điều dưỡng và Trưởng phòng Tài chính - Kế toán và các khoa, phòng, Trạm Y tế có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

Trần Hữu Trí

**KHUNG NỘI DUNG THỰC HÀNH
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHO BÁC SĨ ĐA KHOA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số:370/QĐ-TTYYT, ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Tam Nông)

1. Mục tiêu:

Trong thời gian học viên đi thực hành tại Trung tâm Y tế phải thực hiện được các chức năng nhiệm vụ của người Bác sĩ dưới sự giám sát của Bác sĩ được phân công hướng dẫn của khoa với mục tiêu sau:

1.1. Mục tiêu kiến thức:

- Trình bày được một số nội dung cơ bản các quy định, nội quy của Nhà nước, ngành đối với Bác sĩ làm việc trong Trung tâm.
- Trình bày được nội dung cơ bản các qui trình kỹ thuật các chuyên ngành.

1.2. Mục tiêu thực hành:

- Thực hiện thành thạo các quy trình kỹ thuật cơ bản.
- Khám, chẩn đoán và điều trị một số bệnh lý cơ bản.
- Thực hiện được một số kỹ thuật theo chuyên khoa.

1.3. Mục tiêu thái độ:

- Thực hiện được giao tiếp, ứng xử cơ bản trong tiếp xúc, chăm sóc người bệnh.
- Có ý thức thực hiện nghiêm túc các quy định, quy trình kỹ thuật.

2. Thời gian:

- Thời gian thực hành: 12 tháng.

3. Lịch thực hành:

Khoa thực hành/ Chuyên khoa	Nội dung thực hành	Thời gian thực hành
Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh	03 tháng
Khoa Nội - Truyền nhiễm	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh	02 tháng
Khoa Ngoại - Phẫu thuật - GMHS	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh	02 tháng
Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh	01 tháng
Khoa Nhi	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh	01 tháng
Khoa Khám bệnh	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh	02 tháng

Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh	01 tháng
Tổng cộng:		12 tháng

Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người thực hành được lồng ghép các buổi tập huấn các quy định pháp luật về khám chữa bệnh; quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp; an toàn người bệnh; kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám chữa bệnh.

4. Phân công người hướng dẫn thực hành:

- Người đứng đầu cơ sở hướng dẫn thực hành phân công người hướng dẫn thực hành cho người thực hành theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

- Trường hợp có nhiều người hướng dẫn thực hành cho một người thực hành thì phải phân công rõ phạm vi hướng dẫn và thời gian hướng dẫn thực hành cụ thể của từng người hướng dẫn.

5. Nhiệm vụ của các khoa lâm sàng và người hướng dẫn thực hành:

*** Khoa lâm sàng:**

- Hướng dẫn nội quy của khoa, phòng ngày đầu tiên học viên đến học thực hành tại khoa;

- Phân công bác sĩ hướng dẫn thực hành theo Quyết định của Trung tâm;

- Phân trực cho học viên: Theo lịch trực của bác sĩ được phân công hướng dẫn thực hành;

- Quản lý học viên trong giờ thực hành, chấm công, chấm trực hàng ngày, hướng dẫn, giám sát học viên thực hành;

- Xây dựng kế hoạch và nội dung hướng dẫn thực hành cho bác sĩ thực hành.

*** Người hướng dẫn thực hành:**

- Tuân thủ sự phân công hướng dẫn thực hành của Trung tâm.

- Đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành. Chịu trách nhiệm trong trường hợp người thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe người bệnh do lỗi của người hướng dẫn thực hành.

- Trong trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn người hướng dẫn thực hành được từ chối hướng dẫn thực hành và phải báo cáo người đứng đầu cơ sở hướng dẫn thực hành.

- Theo dõi, đánh giá và nhận xét về kết quả thực hành của người thực hành theo nội dung đã được phân công và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình.

6. Nhiệm vụ của học viên:

- Tuân thủ nội quy, quy chế của Trung tâm và khoa, phòng thực hành.
- Đảm bảo ngày giờ, chủ động tích cực học tập, thực hiện đúng quy trình kỹ thuật chuyên môn kỹ thuật.
- Đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành.
- Thực hiện các nghĩa vụ ghi trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh. Nộp đầy đủ chi phí thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo thoả thuận trong Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh với cơ sở hướng dẫn thực hành.
- Người thực hành không được ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị. Không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn thực hành cho phép.
- Viết báo cáo kết quả quá trình thực hành, xác nhận của người hướng dẫn thực hành trước khi kết thúc thời gian thực hành tại khoa.

7. Chi phí hướng dẫn thực hành:

- Căn cứ Công văn số 1643/SYT-KHTC ngày 11/7/2018 của Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp về việc mức thu phí thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- Trung tâm Y tế huyện Tam Nông thực hiện thu phí thực hành đối với Bác sĩ: 600.000 đồng/tháng.
- Trên đây là bảng mô tả nội dung thực hành đối với chức danh Bác sĩ tại Trung tâm Y tế huyện Tam Nông./

Phụ lục
NỘI DUNG THỰC HÀNH HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH,
CHỮA BỆNH BÁC SĨ ĐA KHOA

*(Ban hành kèm theo Quyết định số:370/QĐ-TTYYT, ngày 12 tháng 4 năm 2024 của
Trung tâm Y tế huyện Tam Nông*

1. Tham gia tiếp nhận, khám bệnh, chẩn đoán, điều trị và làm bệnh án bệnh nhân mắc các bệnh lý theo từng chuyên khoa thường gặp với yêu cầu cụ thể như sau:

STT	Bệnh lý chuyên khoa thường gặp	Số ca bệnh tối thiểu
I – Hồi sức cấp cứu		
1	Ngừng tuần hoàn – hô hấp	2
2	Sốc/ trụy mạch	2
3	Phản vệ	3
4	Ngộ độc cấp	2
5	Đột quỵ não	2
6	Nhồi máu cơ tim cấp	2
7	Xuất huyết tiêu hóa	2
8	Viêm tụy cấp	1
9	Rối loạn chuyển hóa điện giải	2
10	Phù phổi cấp	2
II – Ngoại khoa		
11	Viêm ruột thừa	3
12	Lồng ruột	1
13	Sỏi mật	1
14	Viêm phúc mạc	2
15	Thoát vị bẹn	2
16	Vết thương phần mềm	4
17	Chấn thương bụng	2
18	Sỏi thận	2

19	Gãy xương các loại	4
III – Sản phụ khoa		
20	Khám, chẩn đoán, tư vấn thai nghén trong 3 tháng đầu thai	2
21	Khám, chẩn đoán, tư vấn thai nghén trong 3 tháng giữa và 3 tháng cuối.	2
22	Theo dõi, đánh giá chuyển dạ đẻ thường	3
23	Theo dõi, đánh giá chuyển dạ bệnh lý	3
24	Khám, sơ cứu chảy máu sản khoa trong 3 tháng đầu và 3 tháng cuối của thai nghén	2
25	Phát hiện và xử trí các nguy cơ trong chuyển dạ	2
26	Khám, theo dõi và chăm sóc bệnh nhân sau mổ sản khoa và phụ khoa	2
27	Thai ngoài tử cung	4
28	Viêm phần phụ	2
IV – Nhi – Sơ Sinh		
29	Suy hô hấp sơ sinh	2
30	Suy dinh dưỡng trẻ em	2
31	Viêm phổi do vi khuẩn ở trẻ em	4
32	Vàng da sơ sinh	2
33	Viêm phổi sơ sinh	1
33	Viêm tiểu phế quản cấp	2
34	Tay chân miệng	4
35	Tiêu chảy cấp	4
36	Hen phế quản trẻ em	4
37	Sốt xuất huyết Dengue	4
V- Tai mũi họng		
38	Viêm amydal	2

39	Viêm tai giữa	2
40	Viêm mũi xoang	2
VI – Răng hàm mặt		
41	Bệnh sâu răng – viêm tuỷ răng	2
42	Viêm lợi	2
43	Chấn thương vùng hàm mặt	2
VI- Mắt		
44	Vết thương mi – Chấn thương mắt	2
45	Đục thuỷ tinh thể	2
46	Viêm kết mạc	2
VII – Da liễu		
47	Bệnh mề đay	2
48	Viêm da cơ địa	2
49	Zona thần kinh	2
VIII – Phục hồi chức năng		
50	Thoát vị đĩa đệm	2
51	Viêm khớp – thoái hoá khớp	2
52	Tai biến mạch máu não	2
53	Liệt chi	2
IX – Y học cổ truyền		
54	Liệt dây thần kinh ngoại vi	2
55	Hội chứng vai gáy	2
56	Đau thần kinh tọa	2
Tổng		130

2. Thực hiện các kỹ thuật chuyên khoa cơ bản:

Stt	Tên kỹ thuật	Số lần	Mức độ đạt		
			Kiến tập	Phụ	Tự làm
I – Hồi sức cấp cứu					
1	Cấp cứu ngừng tuần hoàn - hô hấp	3		X	
2	Đặt nội khí quản	2		X	
3	Đọc điện tim thường	5			X
4	Đặt ống thông dạ dày	4			X
II – Ngoại khoa					
5	Khâu vết thương phần mềm	10			X
6	Thăm trực tràng	5			X
7	Phẫu thuật nội soi	4	X		
8	Phẫu thuật gãy xương	4	X		
9	Bó bột	4		X	
III – Sản phụ khoa					
10	Cắt khâu tầng sinh môn	4			X
11	Đỡ đẻ thường ngôi chỏm	4		X	
12	Phẫu thuật lấy thai	4	X		
13	Tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ	5			X
14	Tư vấn quản lý thai nghén	4			X
15	Phẫu thuật thai ngoài tử cung	2	X		
IV. Nhi – Sơ Sinh					
16	Chiếu đèn điều trị vàng da	4			X
17	Xử trí bệnh nhân co giật	2		X	

18	Sử dụng lồng ấp	2		X	
19	Khí dung thuốc cấp cứu	2			X
20	Xử trí suy hô hấp	2		X	
V- Tai mũi họng					
21	Lấy dị vật mũi	2	X		
22	Lấy dị vật tai	2	X		
23	Cầm máu mũi bằng merocel	2		X	
24	Nhét meche mũi trước	2		X	
25	Nhét meche mũi sau	2		X	
VI – Răng hàm mặt					
26	Sơ cứu vết thương phần mềm vùng hàm mặt	2		X	
VI-Mắt					
27	Sơ cứu vết thương phần mềm vùng mi mắt	2		X	
Tổng		90			